

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày 17- 02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cù Duin
Bà Trần Thị Thuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tổ – Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Giang - Kiểm sát viên.

Trong, ngày 17 tháng 2 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Minh G, sinh năm 1977; tại Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT: thôn Tr, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Minh Phúc (chết) và bà Nguyễn Thị Quỳnh (chết); sống như vợ chồng với bà Kon Sơ K'Thu, sinh năm 1977 và 01 con; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 01/2016/HSST ngày 02/02/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/9/2022; Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981; Nơi cư trú: tổ dân phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; có mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH Du Lịch C; Trụ sở: thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; đại diện theo pháp luật ông Lê Văn U, chức vụ: Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền bà Trịnh Thị P, sinh năm 1987, chức vụ: nhân viên; Có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Anh K'Kh; Nơi cư trú: hẻm 1, phường 8, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.
2. Anh Mai Tiến L; Nơi cư trú: 75 , phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

1. Anh K'Y; Nơi cư trú: 2/3 C, phường 2, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 3/2022, do không có tiền tiêu xài nên Vũ Minh G đã nảy sinh ý định bán các cây mai anh đào đang trồng trên đất thuộc quyền sử dụng của Công ty TNHH Nông trại Du lịch canh nông K tại thôn 2, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng cho người khác để lấy tiền tiêu xài. Ngày 08/3/2022, G gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn T là người thường thu mua cây để làm cây cảnh để bán các cây mai anh đào cho anh T. Ngày 10/3/2022, G dẫn anh T vào vị trí có các cây mai anh đào đang trồng trên đất thuộc quyền sử dụng của Công ty K tại thôn 2, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng để anh T xem cây. G giới thiệu với anh T tên của G là “Hùng”, là người quản lý, trông coi khu đất này cho công ty K và được người chủ cho phép bán các cây mai anh đào này. Nghe G nói vậy, anh T đồng ý mua và thỏa thuận mua với giá 3.000.000 đồng/ 01 cây mai anh đào và đào được cây nào thì trả tiền cây đó. Trưa ngày hôm sau, anh T thuê 03 người đi cùng anh T đến để đào cây mai anh đào. Đến chiều tối thì nhóm anh T đào được 02 cây mai anh đào và 01 cây đào lông, anh T trả cho G 6.000.000 đồng/ 02 cây mai anh đào, còn cây đào lông G không lấy tiền, sau đó, anh T chở 03 cây này đi. Ngày 13/3/2022, anh T tiếp tục cùng 03 người làm thuê vào lại vị trí cũ để đào các cây mai anh đào đã mua từ G. Khi anh T cùng 03 người làm thuê đang đào cây thì anh Lê Quốc C là quản lý của công ty K phát hiện và trình báo sự việc đến cơ quan Công an.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 13/3/2022 và kết quả xác định hiện trường ngày 21/12/2022 tại thôn 2, xã Đ, huyện L đã xác định vị trí của 02 cây mai anh đào và 01 cây đào lông bị can đã bán cho ông Nguyễn Văn T trên phần đất thuộc quyền sử dụng của công ty K. Kết quả nhận dạng đã xác định Vũ Minh G chính là người tự xưng tên “Hùng”, tự giới thiệu là người quản lý của công ty K và đã bán cây mai anh đào trên phần đất thuộc quyền sử dụng của công ty K cho anh Nguyễn Văn T.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKSLD ngày 10/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Vũ Minh G về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng truy tố; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người bị hại trình bày: Tại phiên tòa hôm nay xét hoàn cảnh của bị cáo anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, cũng như trả lại số tiền 6.000.000 đồng bị cáo đã chiếm đoạt, và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; anh không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Nguyên đơn dân sự trình bày: Cơ quan điều tra Công an huyện Lạc Dương đã trả lại toàn bộ tài sản bị mất cho công ty; tại phiên tòa hôm nay người đại diện Công ty không yêu cầu bồi thường gì thêm, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Minh G về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số 06/CT-VKSLD ngày 10/01/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Minh G từ 12 tháng đến 15 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: người bị hại và nguyên đơn dân sự không yêu cầu nên không đề cập xem xét; Về án phí đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Bị hại, đại diện nguyên đơn dân sự không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin lỗi người bị hại và đại diện nguyên đơn dân sự và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu và các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và các đương sự tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các chứng cứ, tài liệu được thu thập và cung cấp theo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án; lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác đã có đủ cơ sở

kết luận hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các dấu hiệu cấu thành của tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do vậy cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về quyết định hình phạt: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ bị cáo biết rõ tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nếu ai xâm phạm không được sự đồng ý của chủ sở hữu sẽ bị pháp luật trừng trị thích đáng, trong khi đó bị cáo là người có sức khỏe, bị cáo có thể dùng sức khỏe của mình để tạo ra của cải, vật chất phục vụ cho nhu cầu cuộc sống của bản thân bị cáo, nhưng chỉ vì lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài bị cáo bất chấp tất cả các quy định của pháp luật, lợi dụng sự tin tưởng của chủ sở hữu, để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt của bản thân bị cáo; hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo; xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có khả năng kinh tế, nên miễn hình phạt bổ sung phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người bị hại có đơn yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại số tiền 25.000.000 (hai mươi lăm triệu đồng) gồm 6.000.000 (sáu triệu đồng) đã chiếm đoạt và tiền thuê nhân công đào, vận chuyển và chăm sóc cây; tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay người bị hại xét thấy hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, nên người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, cũng như không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 6.000.000 (sáu triệu đồng) cho người bị hại. Sau khi sự việc xảy ra Công ty TNHH Du Lịch Canh nông K đã nhận lại toàn bộ tài sản; tại phiên tòa hôm nay người đại diện của Công ty TNHH Du Lịch Canh nông K cũng không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 cây mai anh đào còn sống, có đường kính gốc trung bình 60cm, cao khoảng 10m, cây có 03 nhánh; 01 cây mai anh đào còn sống, đường kính gốc 30 cm, cao khoảng 08m; 01 cây đào lông còn sống, đường kính gốc 14cm, cao khoảng 4,5m do anh Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp.

Qua xác minh Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại 03 cây này cho Công ty TNHH Du Lịch Canh nông K là chủ sở hữu hợp pháp theo đúng quy định.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Minh G phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Minh G 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2022.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- Công an huyện Lạc Dương;
- Bị cáo; Bị hại; Nguyên đơn dân sự;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phúc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đình Quang Trung – Dương Văn Nhuận

Nguyễn Văn Phúc

